

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2020/HS-ST
Ngày: 09/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Mỹ

- Ông Trịnh Xuân Thập

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:
Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2020/QĐXXST-HS ngày 18/11/2020 và thông báo thay đổi địa điểm xét xử số: 107/2020/HSST ngày 01/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chau T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1997; tại tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Họ tên cha: Chau M (đã chết); Họ tên mẹ: Neàng Pho L (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/6/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số: 1368/QĐ ĐTTH ngày 07/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Cơ sở quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu.

2. Họ và tên: **Chau T1**; Giới tính: Nam; Sinh năm 2001; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký thường trú: Ấp V, xã A, huyện T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Họ tên cha: Chau Chanh T2, sinh năm 1977; Họ tên mẹ: Neàng T3, sinh năm 1977; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/6/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số: 1367/QĐ ĐTTH ngày 07/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Cơ sở quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu.

Bị hại: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1980.
Trú tại ấp 1, xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.
Người có quyền nghĩa vụ liên quan: Ông Chau Chanh T2, sinh năm 1977
Trú tại: ấp V, xã A, huyện T, tỉnh An Giang.
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Chau T1: Luật sư
Nguyễn Như T5 - Đoàn luật sư Đồng Nai. (có mặt)
(bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt, người có quyền NVLQ có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/6/2020, Chau T sang phòng của Chau T1 cùng tạm trú trong khu nhà trọ K thuộc ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai nhờ Chau T1 chở đến tiệm cầm đồ gần cổng Công ty Changshin để chuộc xe mô tô nhưng không gặp chủ tiệm nên cả hai quay về phòng trọ ngồi chơi. Một lúc sau, Chau T1 sử dụng xe mô tô biển số 38P1-B chở T lưu thông hướng Thạnh Phú đi Bình Lợi để tìm quán uống nước. Trên đường đi, Chau T nhìn thấy chị Hoàng Thị H, sinh năm 1980, tạm trú ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai điều khiển xe mô tô biển số 61 F1-A lưu thông trên đường, hướng từ xã Thạnh Phú đi xã Bình Lợi, có điện thoại ở túi quần hờ ra ngoài. Do thiếu tiền trả phòng trọ và chuộc xe mô tô, Chau T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và nói cho Chau T1 biết. Châu T1 đồng ý quay đầu xe điều khiển mô tô từ phía sau vượt lên áp sát bên trái xe mô tô của chị H để Chau T ngồi sau dùng tay phải giật được 01 điện thoại di động Oppo A7 ở túi quần bên trái và bỏ chạy theo hướng ấp 4, xã Bình Lợi, Chị H kêu cướp và đuổi theo. Nghe tiếng kêu, người dân cùng anh Châu Ngọc S là Công an xã Bình Lợi trực ban nhận được tin báo đã tham gia truy đuổi. T và T1 vứt xe mô tô bỏ chạy vào bụi cỏ thì bị Công an xã Bình Lợi bắt giữ lúc 11 giờ 30 phút.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T và T1 đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*”.

*Tang vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động Oppo A7.
- 01 xe mô tô biển số 38P1- 012.39.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 152/KL-ĐGTS ngày 16/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận điện thoại di động Oppo A7 trị giá 1.900.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Xe mô tô biển số 38P1- B đứng tên Nguyễn Đình T4 trú tại: xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Đậu Vương Q chủ cửa hàng xe máy B thuộc ấp 5, xã T, huyện V mua của chị Nguyễn Đình T4 tháng 5/2020. Anh Q bán xe mô tô biển số 38P1- B cho ông Chau Chanh T2 là cha của Chau T1. Chau T1 sử dụng làm

phương tiện cướp giật tài sản ngày 29/6/2020, ông T2 không biết T1 sử dụng vào mục đích phạm tội.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu.

Tại bản cáo trạng số: 105/CT-VKSVC ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Chau T và Chau T1 để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Chau T từ 3 năm đến 3 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Chau T1 từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, tại ấp 1, xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chau T1 điều khiển xe mô tô biển số 38P1-B chở Chau T từ phía sau vượt lên áp sát bên trái xe mô tô biển số 61 F1-A do chị Hoàng Thị H điều khiển, Chau T ngồi sau dùng tay phải giật 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7 trị giá 1.900.000 đồng của chị H.

[3]. Do vậy, hành vi của bị cáo T và T1 đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh

trật tự tại địa phương. Sau khi phát hiện chị H có điện thoại ở túi quần bị cáo T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và rủ Chau T1 tham gia, T1 đã quay xe lại áp sát chị H và T thực hiện hành vi giật điện thoại và bỏ chạy, đây là hành vi rất nguy hiểm đến tính mạng của người bị giật tài sản. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật, nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5]. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo T là người khởi xướng, và thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T1.

[6]. Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo là người dân tộc. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Oppo A7 đã trả lại chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với chiếc xe mô tô Wase biển số 38P1-B (không kiếng xe, không bửng) bị cáo mượn của ông Chau Chanh T2, ông T2 không biết bị cáo sử dụng để phạm tội, nên trả lại cho ông T2.

[10]. Xét lời trình bày của luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[11]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Chau T và Chau T1 phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 171; điểm h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; 58 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; 331; 333; 336; 337; 262 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Chau T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2020.

- Xử phạt bị cáo Chau T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2020.

Về xử lý vật chứng: Đã trả lại chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Trả lại cho ông Chau Chanh T2 chiếc xe mô tô Wase biển số 38P1-B (không kiếng xe, không bửng).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại, vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Trung Chiến